

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;
- Căn cứ Quyết định số 688 - QĐ/TU, ngày 10/3/2016 của Thành ủy Hà Nội ban hành kèm theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy (khoá XVI);
- Xét đề nghị của Ban Dân vận Thành ủy,

BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY HÀ NỘI

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội*”.

Điều 2. Các cấp ủy đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố và các đơn vị có liên quan thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng; } (Để
- Ban Dân vận Trung ương; } báo cáo)
- Thường trực Thành ủy;
- Đảng đoàn HĐND, BCS Đảng UBND TP;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH Thành phố;
- Các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các quận, huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc TU;
- Như Điều 2;
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hoàng Trung Hải



QUY CHẾ

Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2200/QĐ/TU ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định đối tượng, mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức và chế độ tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội; trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp.

2. Đối với những ý kiến góp ý trong hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp có nội dung khiếu nại, tố cáo thực hiện theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ trì tiếp xúc, đối thoại gồm: người đứng đầu cấp ủy là Bí thư Thành ủy, Bí thư quận, huyện, thị ủy; Bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn. Người đứng đầu chính quyền là Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND các cấp.

Trường hợp đặc biệt, người chủ trì vắng mặt vì lý do sức khỏe hoặc có nhiệm vụ công tác đột xuất có thể ủy quyền cho cấp phó chủ trì.

2. Đối tượng tiếp xúc, đối thoại gồm:

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp của Thành phố.

- Cán bộ, đảng viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và công dân của Thành phố (gọi chung là cá nhân).

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Mục đích tiếp xúc, đối thoại trực tiếp

1. Trực tiếp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, sáng kiến, phản ánh, kiến nghị của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Thành phố; đồng thời tiếp nhận, chỉ đạo, giải quyết kịp thời, có hiệu quả những kiến nghị hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

2. Nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực thi công vụ.

3. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, những kết quả của địa phương đạt được trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và những vấn đề của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị mà nhân dân quan tâm.

4. Góp phần cụ thể hóa cơ chế: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ với phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*"; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ; tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), tạo sự chuyển biến mạnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh.

5. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân, góp phần tăng cường sự thống nhất về tư tưởng chính trị, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; kịp thời phát hiện những vấn đề vướng mắc, phát sinh để kiến nghị giải quyết hoặc nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh những chủ trương, quy định của địa phương cho phù hợp.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp

1. Đảm bảo sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và quản lý điều hành của chính quyền; tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp nào thì thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại với nhân dân địa phương đó và có trách nhiệm phối hợp để người đứng đầu cấp trên tổ chức tiếp xúc, đối thoại với nhân dân tại địa phương mình lãnh đạo. Việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có trọng tâm, trọng điểm, với tinh thần xây dựng vì lợi ích của nhân dân.

3. Nghiêm cấm việc lợi dụng tiếp xúc, đối thoại để làm trái các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc đưa ra những thông tin không đúng, không có căn cứ nhằm vu cáo, đả kích, bôi xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Nội dung tiếp xúc, đối thoại trực tiếp

1. Thông báo khái quát về tình hình kinh tế - xã hội; những vấn đề mà dư luận xã hội và nhân dân quan tâm.

2. Thu thập ý kiến đóng góp, tham vấn của tổ chức và cá nhân về dự thảo các quy định (nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy chế, quy định, kết luận...) của Đảng và Nhà nước có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Thông tin, phản ánh việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; thực hiện nghĩa vụ công dân; phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Tiếp thu, định hướng giải quyết những phản ánh, kiến nghị, đề nghị, những vấn đề bức xúc phát sinh trong nhân dân.

Điều 6. Hình thức và chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp

1. Hình thức tổ chức tiếp xúc, đối thoại: Tổ chức hội nghị trực tiếp hoặc hội nghị trực tuyến.

Tùy theo nội dung, tính chất của hội nghị tiếp xúc, đối thoại, người chủ trì mời các thành phần nhân dân cho phù hợp.

2. Chế độ tiếp xúc, đối thoại:

- Định kỳ: Hàng năm, cấp ủy, chính quyền các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân.

- Thường xuyên: Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, trước và sau kỳ họp Quốc hội, HĐND các cấp hoặc thông qua các buổi làm việc của cấp ủy, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

- Đột xuất: Khi có yêu cầu phát sinh về nhiệm vụ cần lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức và cá nhân liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh, quốc phòng của địa phương.

Điều 7. Công tác chuẩn bị trước khi tổ chức tiếp xúc, đối thoại

1. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp nào tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại thì văn phòng cấp ủy, văn phòng HĐND, văn phòng UBND cấp đó chủ trì, phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tham mưu cho người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chuẩn bị tổ chức.

2. Căn cứ vào tổng hợp ý kiến của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và báo cáo của các cơ quan chức năng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo văn phòng cấp ủy, văn phòng HĐND, văn phòng UBND chuẩn bị kỹ nội dung liên quan đến việc tiếp xúc, đối thoại, đảm bảo phát huy dân chủ và hiệu quả của cuộc đối thoại:

2.1. Phân loại rõ từng nội dung theo mức độ cần thiết của vấn đề kiến nghị, phản ánh; giao cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham mưu chuẩn bị nội dung;

dự báo các tình huống, chuẩn bị các phương án để hội nghị tiếp xúc, đối thoại đạt kết quả cao.

2.2. Chuẩn bị tốt nội dung tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền tại Điều 5 của Quy chế này.

2.3. Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại, trong đó xác định:

- Thời gian, địa điểm, hình thức, thành phần tham gia tiếp xúc, đối thoại; có giấy mời tổ chức, cá nhân tham gia tiếp xúc, đối thoại và kết hợp thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương trước ngày tổ chức hội nghị 07 ngày. Trường hợp tổ chức đối thoại đột xuất thì không nhất thiết phải thông báo công khai trước thời gian theo quy định.

- Mời đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến các nội dung hội nghị tiếp xúc, đối thoại dự, tiếp thu và trả lời các kiến nghị, đề xuất của nhân dân.

Điều 8. Tổ chức thực hiện tiếp xúc, đối thoại

1. Văn phòng cấp ủy, văn phòng HĐND, văn phòng UBND: Công bố chương trình, nội dung, quy chế, thời gian của hội nghị và cử thư ký ghi biên bản, ý kiến phát biểu, đăng ký nội dung phát biểu của người tham dự.

2. Người chủ trì hội nghị tiếp xúc, đối thoại thông báo cho nhân dân biết về những nội dung theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này; nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung chủ yếu của hội nghị.

3. Nhân dân phát biểu ý kiến thực hiện theo thứ tự, nội dung đăng ký, nội dung phát biểu đăng ký trước với thư ký của hội nghị đối thoại.

4. Người chủ trì hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giải thích, trao đổi, tiếp thu, trả lời các ý kiến, kiến nghị của nhân dân hoặc yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phát biểu, trả lời làm rõ, giải quyết những vấn đề nhân dân nêu lên và kết luận buổi làm việc.

5. Người chủ trì quyết định dùng hội nghị trong trường hợp người tham gia tiếp xúc, đối thoại vi phạm khoản 2, Điều 9 của Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm khi tham gia tiếp xúc, đối thoại

1. Trách nhiệm của người chủ trì:

1.1. Điều hành theo kế hoạch đã thống nhất, tập hợp đầy đủ các ý kiến tham gia tại hội nghị; giải trình, giải thích và chỉ đạo giải quyết trực tiếp, cụ thể, rõ ràng, thiết thực các yêu cầu, kiến nghị hợp pháp, chính đáng để tạo niềm tin của nhân dân, sự đồng thuận xã hội đối với sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của chính quyền.

1.2. Chịu trách nhiệm về việc trả lời các ý kiến tham gia đối thoại, kể cả trong trường hợp chỉ định người khác trả lời thay.

1.3. Người chủ trì tiếp xúc, đối thoại có quyền từ chối đối thoại với những người không có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; người có hành vi gây rối trật tự công cộng; tham gia đối thoại không vì mục đích xây dựng.

2. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân tham gia tiếp xúc, đối thoại:

2.1. Trực tiếp tham gia (hoặc cử đại diện tham gia) và đưa ra các vấn đề mình quan tâm để trao đổi, đối thoại; tôn trọng sự điều hành và lắng nghe ý kiến của người chủ trì, tiếp xúc, đối thoại. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế, quy định nơi hội họp của cơ quan nơi tổ chức hội nghị.

2.2. Nội dung thông tin bảo đảm chính xác, rõ ràng, cụ thể, chịu trách nhiệm về các nội dung thông tin mà mình cung cấp tại hội nghị.

Điều 10. Sau khi kết thúc hội nghị tiếp xúc, đối thoại

Sau hội nghị tiếp xúc, đối thoại người chủ trì tổ chức rút kinh nghiệm nội bộ về kết quả hội nghị và phân công các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan đến nội dung tiếp xúc, đối thoại có trách nhiệm tham mưu xử lý, giải quyết:

1. Chậm nhất là 10 ngày làm việc, văn phòng cấp ủy, văn phòng HĐND, văn phòng UBND thông báo ý kiến kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xem xét, giải quyết kiến nghị của nhân dân tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại (trừ những nội dung đã được làm rõ tại hội nghị).

2. Chậm nhất là 30 ngày làm việc sau khi có thông báo kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan có trách nhiệm giải quyết thông báo bằng văn bản về kết quả xem xét, giải quyết các ý kiến, vấn đề, nội dung chưa được làm rõ tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp đến người có ý kiến và cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có), báo cáo với bí thư cấp ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND cùng cấp để theo dõi, chỉ đạo.

Những vấn đề vượt quá thẩm quyền, thì tổng hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; những vấn đề, nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều ngành cần thời gian nghiên cứu xem xét, giải quyết để đảm bảo khách quan, đúng quy trình, trình tự quy định của pháp luật, phải thông báo bằng văn bản cho người có ý kiến tại hội nghị tiếp xúc, đối thoại biết về thời gian, trách nhiệm của cơ quan giải quyết.

3. Định kỳ, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp báo cáo kết quả tổ chức tiếp xúc, đối thoại và kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau khi tiếp xúc, đối thoại với Ban Thường vụ cấp ủy, chính quyền cùng cấp và cấp trên trực tiếp; đồng thời gửi cho Ban Dân vận cùng cấp để tổng hợp và gửi MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để theo dõi, giám sát.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Đối với cấp ủy, chính quyền các cấp

1. Đảng đoàn HĐND Thành phố, Ban Cán sự đảng UBND Thành phố, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện Quy chế; đưa nội dung tiếp xúc, đối thoại với nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền vào trong chương trình công tác hàng năm.

2. Phân công các cơ quan liên quan (theo quy định tại Quy chế này) tham gia hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân.

3. Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc và trực tiếp giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền sau khi tiếp xúc, đối thoại.

4. Định kỳ thực hiện việc đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả công tác tiếp xúc, đối thoại theo Quy chế vào tổng kết hàng năm của cấp ủy, chính quyền.

Điều 12. Đối với các cơ quan có liên quan

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, chính quyền: chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết phục vụ hội nghị tiếp xúc, đối thoại và trả lời ý kiến của nhân dân theo lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Nắm chắc và dự báo tình hình nhân dân, những vấn đề bức xúc, phức tạp, nổi cộm để báo cáo với cấp ủy, trao đổi với chính quyền trước khi tổ chức tiếp xúc, đối thoại; phối hợp tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại và giám sát thực hiện kết luận sau tiếp xúc, đối thoại; tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện kết quả giải quyết của các ngành chức năng.

3. Ban Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Thành ủy giúp Ban Thường vụ Thành ủy đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Dân vận Trung ương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, cần sửa đổi kịp thời, tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Dân vận Thành ủy) xem xét, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

Quy chế này được phổ biến tới chi bộ và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn Thành phố./.
